

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TÀI KHOẢN TRỰC TUYẾN

KHÓA TOEIC 500 và TOEIC 700

Quy định thời gian và thời lượng đào tạo

- Thời lượng đào tạo bắt buộc FL0400 và FL500 là khóa TOEIC 500 online và TOEIC 700 Online mỗi khóa 6 tháng.
- Mỗi tuần học trung bình từ 6h-14h, mỗi ngày học từ 1h-1.5h - 2h đều đặn.
- Khóa FL0400 mỗi tuần học tối thiểu 1 Unit.
- Khóa FL0500 mỗi tuần học tối thiểu hơn 1 Unit.
- Thời gian online: 24/24 giờ.
- **CHÚ Ý: Học elearning trên máy tính cá nhân có thiết bị tai nghe**

Quy định về Bài kiểm tra Online

Đối với phần kiểm tra cuối mỗi bài học:

- ✓ Để hoàn thành một bài học trong từng khóa học, các học viên phải đạt kết quả **từ 50%** số điểm đúng trở lên. Kết thúc mỗi khóa học, các học viên sẽ làm bài kiểm tra cuối khóa (Exit test) để chuyển lên khóa mới, quy định hoàn thành bài học như sau:
- ✓ Hoàn thành các bài học thành phần với kết quả từ **50%** câu đúng trở lên. Nếu không đạt **50%** câu đúng, phải học lại, không giới hạn học lại. Để được học Unit kế tiếp trong mỗi khóa, học viên phải đạt tối thiểu **50%** câu đúng các phần của mỗi Unit.

Quy định tham gia lớp FL0400 và FL0500

1. Tham gia kiểm tra đầu vào dưới dạng thức TOEIC.
2. Tham gia đầy đủ các giờ học Online (**đạt tối thiểu 50% câu đúng từng Unit và trung bình các unit**) và Chuyên cần trên lớp - offline (**đạt tối thiểu 80% tham gia trên lớp**).
3. Tham gia kiểm tra giữa kỳ
4. Tham gia kiểm tra cuối kỳ dưới dạng thức TOEIC.

Quy tắc sử dụng tài khoản

Học viên chú ý:

Một tài khoản chỉ được dùng cho một học viên duy nhất.

Xin chân thành cảm ơn các Học viên đã tin nhiệm lựa chọn Smartcom trong việc đào tạo, hỗ trợ các Học viên đạt mục tiêu đặt ra. Chính vì vậy Smartcom quy định các Học viên không được chia sẻ tài khoản học của mình cho người thứ hai học để đảm bảo quyền lợi và chất lượng bài học của các Học viên.

Khóa TOEIC 500 + 700

- Vét cạn 3500 từ vựng và 13 chuyên đề toàn diện của TOEIC qua 20 bài học.
- Sử dụng phương pháp Do Thái và công nghệ học siêu tốc giúp Học viên thuộc tới trên 200 từ mới sau mỗi bài học.

Khóa TOEIC 500 + 700

Khoá học TOEIC 500 tập trung vào 17 bài học cơ bản với 9 Topic (trong 13 chuyên đề) nội dung được hỏi nhiều nhất trong bài thi TOEIC gồm:

- In the Office
- My Working day
- Going on Business
- Meetings and Conferences
- Entertainment
- Shopping
- Environment
- In an Italian restaurant
- Salaries

Khóa TOEIC 500+ 700

16 Unit tiếp theo gồm 10 Topic nội dung còn lại được triển khai trong khóa TOEIC 700:

- Personnel and Recruitment
- Banking and Finance
- Transportation
- Marketing
- Correspondence
- Shipping
- Quality control
- Renting and Leasing
- Health and Pharmacy
- Services

Khóa TOEIC 500+ 700

Quan điểm học tập của khóa học này là:

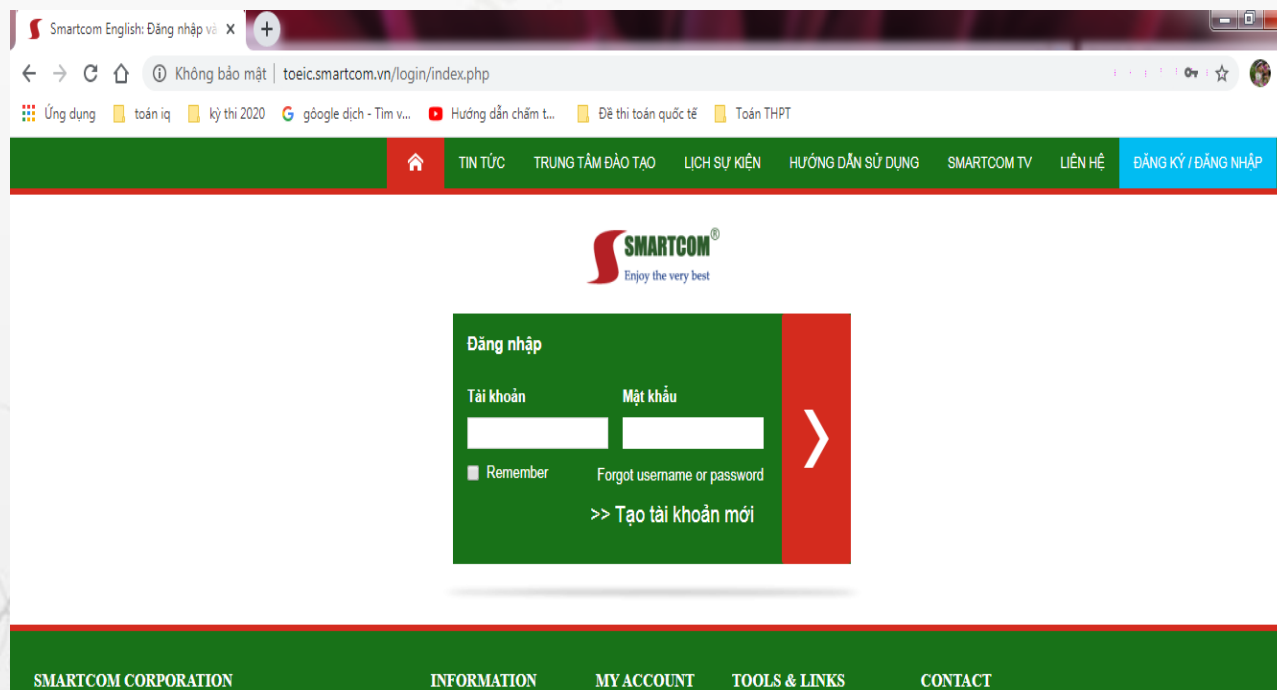
- Học sâu để học lấy từ vựng, cụm từ và cấu trúc câu thiết yếu, cũng như cấu trúc của bài thi.
- Không tập trung vào mẹo làm bài. Mẹo làm bài chỉ giúp các Học viên vượt qua được điểm kém, chứ không đạt được điểm giỏi.

Hướng dẫn sử dụng tài khoản

Truy cập vào website theo tên miền:

<http://toEIC.smartcom.vn/>

Ở phần **HỌC VIÊN ĐĂNG NHẬP**, học viên tiến hành đăng nhập bằng tên tài khoản và mật khẩu của mình.



The screenshot shows the login page of the Smartcom English website. The browser address bar displays "toEIC.smartcom.vn/login/index.php". The page features a green header with navigation links: "TIN TỨC", "TRUNG TÂM ĐÀO TẠO", "LỊCH SỰ KIỆN", "HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG", "SMARTCOM TV", "LIÊN HỆ", and "ĐĂNG KÝ / ĐĂNG NHẬP". The main content area has the Smartcom logo and a login form titled "Đăng nhập". The form includes input fields for "Tài khoản" (Username) and "Mật khẩu" (Password), a "Remember" checkbox, a "Forgot username or password" link, and a "Tạo tài khoản mới" (Create new account) link. A large red arrow points to the right, indicating the login button. The footer contains the text "SMARTCOM CORPORATION", "INFORMATION", "MY ACCOUNT", "TOOLS & LINKS", and "CONTACT".

Smartcom English: Đăng nhập và x

← → ↻ ↗ ① Không bảo mật toEIC.smartcom.vn/login/index.php

Ứng dụng toán iq kỳ thi 2020 google dịch - Tìm v... Hướng dẫn chăm t... Đề thi toán quốc tế Toán THPT

TIN TỨC TRUNG TÂM ĐÀO TẠO LỊCH SỰ KIỆN HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SMARTCOM TV LIÊN HỆ ĐĂNG KÝ / ĐĂNG NHẬP

SMARTCOM®
Enjoy the very best

Đăng nhập

Tài khoản Mật khẩu

☐ Remember [Forgot username or password](#)

>> Tạo tài khoản mới

SMARTCOM CORPORATION INFORMATION MY ACCOUNT TOOLS & LINKS CONTACT

SMARTCOM®
Enjoy the very best

Hướng dẫn sử dụng tài khoản

Sau khi đăng nhập thành công, tài khoản của Học viên sẽ tự động trở trực tiếp đến khóa học của mà không cần phải mất thêm thao tác nào khác.

Giao diện khóa học sẽ hiện ra như sau:

Khóa TOEIC 500 + 700

Smartcom English: My home x +

← → ↺ 🏠 ⓘ Không bảo mật | toEIC.smartcom.vn/my/ ☆ 🌐

📱 Ứng dụng 📅 toán iq 📅 kỳ thi 2020 🌐 google dịch - Tìm v... 📺 Hướng dẫn chấm t... 📅 Đề thi toán quốc tế 📅 Toán THPT

ADMINISTRATION —
▶ My profile settings

ONLINE USERS —
(Học viên online: 125)
vuly@smartcom.vn sm
Phong Bùi
Smartcom User
Bùi Ngọc Bình
TOEIC Ad sm

Khóa học của tôi

Tất cả các khóa học


Khóa học Speaking Grammar 1
Bắt đầu khóa học


Khóa học Speaking Grammar 2
Bắt đầu khóa học


Luyện thi TOEIC 500
Bắt đầu khóa học


Luyện thi TOEIC 700
Bắt đầu khóa học


New TOEIC Test Taking Skills
Bắt đầu khóa học


Banking and Finance
Bắt đầu khóa học

Khóa TOEIC 500 + 700

ĐIỀU HƯỚNG

Nhà của tôi

▢ Trang chủ

▸ Các trang của hệ thống

▸ Lịch của tôi

▼ Khóa học hiện hành

▼ TOEIC 500

▸ Danh sách thành viên

▸ Badges

▸ General

▸ Unit 0: Introduction

▸ American Accent Training

▸ Unit 1A: In the office

▸ Unit 1B: In the office

▸ Unit 2A: My working day (1)

▸ Unit 2B: My working day (1)

▸ Unit 3A: My working day (2)

▸ Unit 3B: My working day (2)

▸ Unit 4A: Going on business

▸ Unit 4B: Going on business

Quá trình học của bạn ?



Diễn đàn khóa học



Lịch học lớp Online Conference ☐



Online Class



Hướng dẫn kiểm tra kết quả học tập



Open all



Close all



Unit 0: Introduction



American Accent Training



Unit 1A: In the office



Warm-ups & Grammar review Lecture 1 ☐



Vocabulary Lecture 1 ☐



Reading Coach Lecture 1 ☐



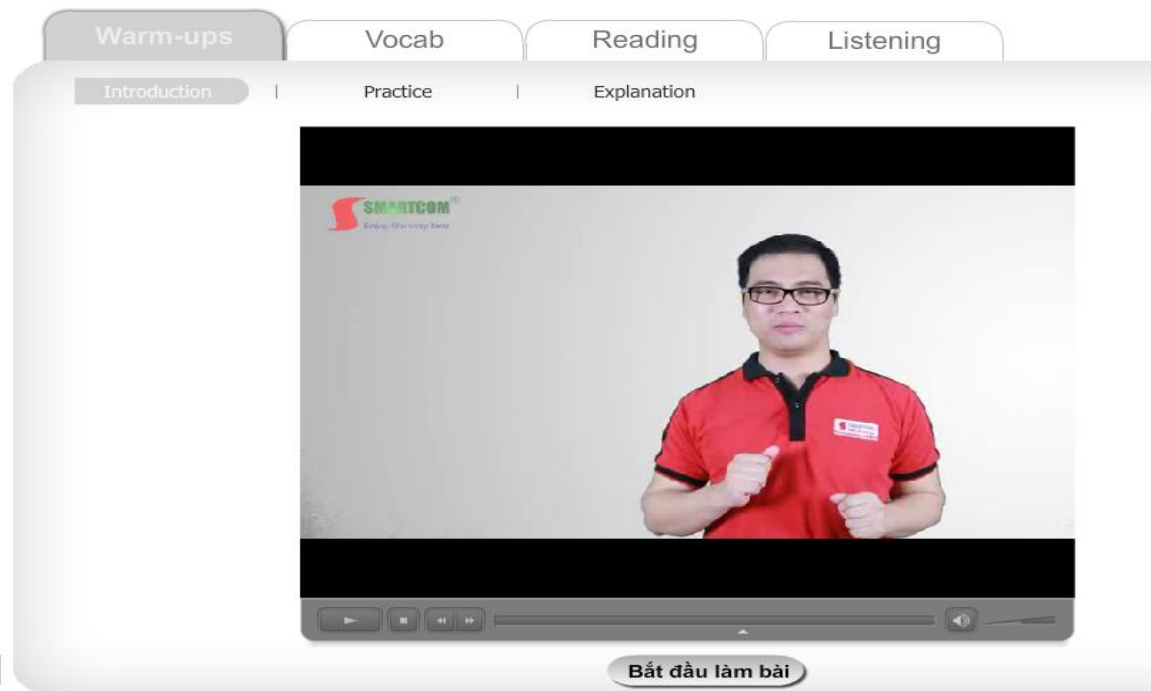
Listening Coach Lecture 1 ☐



Vocabulary & Expression review 1 Lecture 1 ☐

Warm-ups and Grammar Review

Học viên sẽ bắt đầu với một bài giảng về chuyên đề mà chúng ta chuẩn bị nghiên cứu.



Warm-ups and Grammar Review

Sau đó Học viên sẽ khởi động với một bài tập tương tự như phần V (Incomplete sentences) trong đề thi TOEIC, và xem bài giảng về chủ đề ngữ pháp.

Warm-ups

Vocab

Reading

Listening

Introduction

Practice

Explanation

Question 1

_____ arrived in the mail box today.
(Một lá thư buồn đã đến vào ngày hôm nay.)

☐ (A) Sad letter (Lá thư buồn)

☒ (B) A sad letter (Một lá thư buồn) ✓

☐ (C) Letter (Lá thư)

☐ (D) Lettered (Viết, vẽ – động từ ở quá khứ)

Lựa chọn B đúng vì "letter" là danh từ đếm được số ít và là chưa xác định trong câu này nên chúng ta dùng mạo từ "a" trước "letter". Lựa chọn B là một noun phrase hoàn chỉnh.

Tiếp theo

Warm-ups

Vocab

Reading

Listening

Introduction

Practice

Explanation

1. _____ arrived in the mail box today.
(Một lá thư buồn đã đến vào ngày hôm nay.)
(A) Sad letter (Lá thư buồn)
(B) A sad letter (Một lá thư buồn)
(C) Letter (Lá thư)
(D) Lettered (Viết, vẽ – động từ ở quá khứ)

Lựa chọn B đúng vì "letter" là danh từ đếm được số ít và là chưa xác định trong câu này nên chúng ta dùng mạo từ "a" trước "letter". Lựa chọn B là một noun phrase hoàn chỉnh.

2. When Bob told us _____, we were very sad.
(Khi Bob kể cho chúng tôi nghe câu chuyện đó, chúng tôi đã cảm thấy rất buồn.)
(A) story (câu chuyện)
(B) the story (câu chuyện)
(C) stories (những câu chuyện)
(D) long story (câu chuyện dài)

Lựa chọn B đúng vì "story" đã được xác định là câu chuyện mà Bob kể, nên chúng ta phải dùng mạo từ "the" trước nó.

3. A lot of pollution is caused by _____.
(Xe hơi là nguyên nhân gây ra rất nhiều ô nhiễm đối với môi trường.)
(A) a car (một chiếc xe hơi)

Tiếp theo



Vocabulary

Tiếp theo Học viên chuyển sang bài học về từ vựng với công nghệ học siêu tốc.

Essential Vocabularies

- > Accountant (n)
- > Appointment (n)
- > Colleague (n)
- > Computer (n)
- > Desk (n)
- > Director (n)
- > Employee (n)
- > Fax (n)
- > Manager (n)
- > Monitor (n)
- > Notepad (n)
- > Notebook (n)
- > Officer (n)
- > Office administrator (n)
- > Paper (n)
- > Photocopier (n)
- > Printer (n)

Từ đã lưu

Lưu lại

Xem hướng dẫn học từ hiệu quả

 **Accountant (n)** /ə'kaʊntənt/ **Nhân viên kế toán**



She works as an accountant in our company.
Cô ấy là kế toán của công ty chúng tôi.

Account (n) **Accounting (n)**

Nhân viên kế toán

Type here

ICOM[®]
very best

Sang phần học mới

Reading Coach

Sau phần khởi động, Học viên sẽ thực hành với một bài đọc tương tự như phần VII, Reading Comprehension. Chỉ phải học lại phần này nếu chưa hiểu, vì phần Listening and Reading Exercises cần rèn luyện làm nhiều và tính điểm.

Warm-ups

Vocab

Reading

Listening

Introduction | Reading Practice | Inside The Text | Practical Words & Phrases

Read the following email:

To: Robert Twin
From: Alan Smith
Subject: meeting change
Date: May 19, 20__

Robert,
The time for the meeting tomorrow has been changed from 10:00 to 11:00. I'm sorry to tell you about this but it's the only time everyone can meet. I know there is another meeting that you are supposed to be attending tomorrow afternoon at 3:00, but I hope ours will not last more than two hours, so there will not be any conflicts. Since the meeting is going to take place during lunch hours, coffee and sandwiches will be served for everyone. We will meet in the conference room on the third floor. Please remember to

Answer the following questions:

1. When is the meeting?

☐ (A) On May 19 from 10:00 – 11:00
☐ (B) On May 19 from 10:00 – 12:00
☐ (C) On May 20 from 10:00 – 11:00
☐ (D) On May 20 from 11:0 – 13:00

2. What should Robert bring to the meeting?

☐ (A) Sandwiches
☐ (B) Coffee
☐ (C) Copies of a report
☐ (D) Training material

3. What will they probably discuss at the meeting?

☐ (A) The financial situation of the company
☐ (B) Lunch
☐ (C) Training programs
☐ (D) Schedules

Reading Coach

Sau khi thực hành bài đọc, Học viên sẽ được giải thích và tổng kết tất cả cụm từ và câu cần học thuộc, tất cả dạng thức của bài làm cũng như các kỹ thuật làm bài.

Warm-ups

Vocab

Reading

Listening

Introduction

Reading Practice

Inside The Text

Practical Words & Phrases

Practical Words & Phrases

Từ, cụm từ cần nhớ

Cấu trúc

- › Meeting change
- › Attend
- › Last
- › Conflict
- › Take place
- › Lunch hours
- › Be served
- › The conference room
- › The third floor
- › Financial report

- › Hope somebody/ something + will + V
- › Be supposed to do something
- › Remember to do something



Sang phần học mới

ARTCOM[®]
the very best

Listening Coach

Sau phần thực hành đọc, Học viên sẽ chuyển sang phần nghe với 2 bài nghe được trích trong phần Short talk (phần IV) của đề thi TOEIC.

Warm-ups

Vocab

Reading

Listening

Introduction | Listening Practice 1 | Inside The Listening 1 | Deep practice | Listening Practice 2 | Inside The Listening 2



Listening 1: 

Listen to the short talk and choose the best answer.

1. Where is Mr. James this week? 

☐ (A) On vacation	☐ (C) At a conference
☐ (B) In his office	☐ (D) Visiting Ms. Clarke

2. What is probably Mr. James' job? 

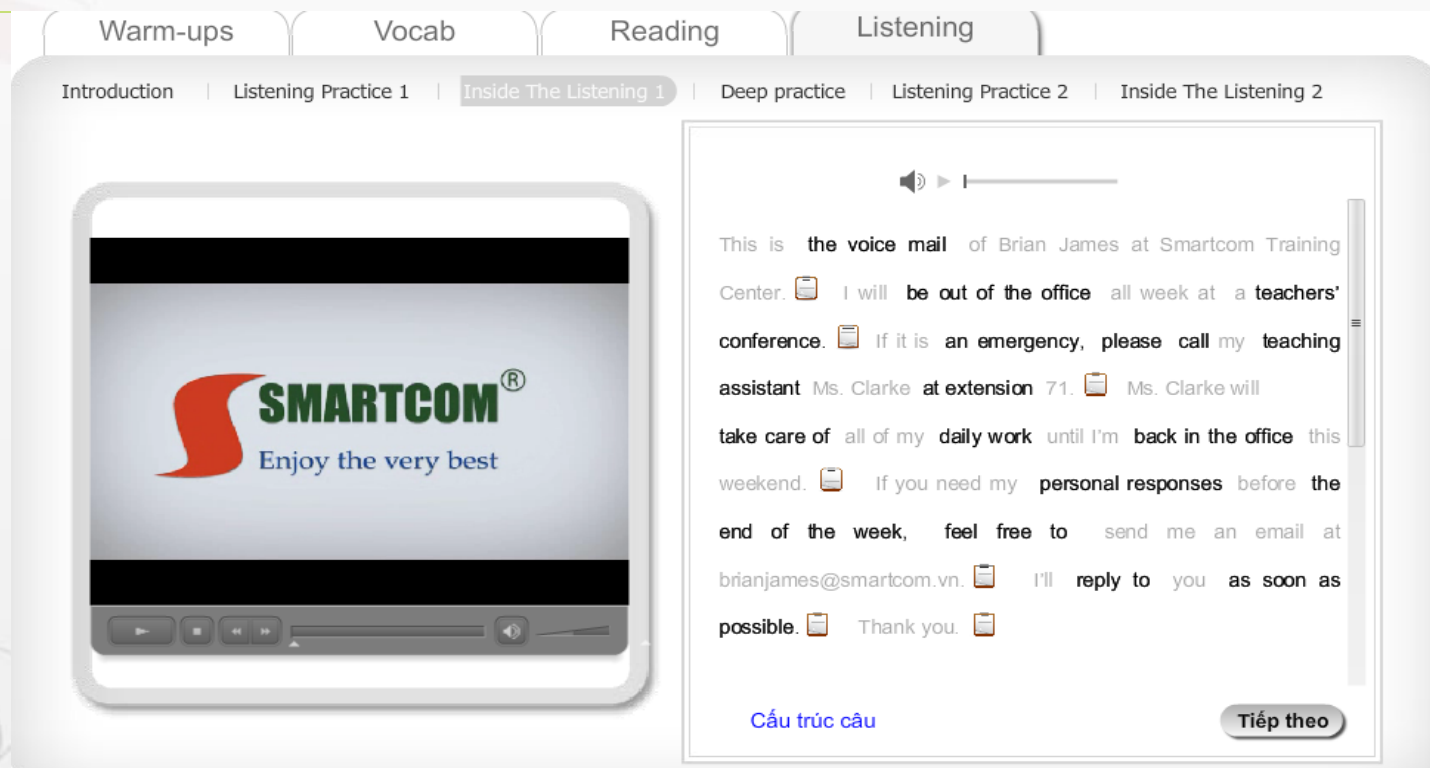
☐ (A) Teacher	☐ (C) Telephone operator
☐ (B) Office assistant	☐ (D) Mail carrier

3. What is Ms' Clarke extension number? 

☐ (A) 71	☐ (C) 117
☐ (B) 17	☐ (D) 171

Listening Coach

Sau khi hoàn thành bài nghe, Học viên sẽ được giảng lại kỹ lưỡng về nghĩa, cách làm bài, tổng kết từ vựng, cụm từ và cấu trúc câu cần nhớ.



The interface features a navigation bar with tabs: Warm-ups, Vocab, Reading, and Listening. Under the Listening tab, there are links: Introduction, Listening Practice 1, Inside The Listening 1 (selected), Deep practice, Listening Practice 2, and Inside The Listening 2.

On the left, a video player displays the SMARTCOM logo with the tagline "Enjoy the very best".

On the right, a listening practice section includes a speaker icon and a progress bar. Below it, a transcript of a voice mail is provided:

This is the voice mail of Brian James at Smartcom Training Center. I will be out of the office all week at a teachers' conference. If it is an emergency, please call my teaching assistant Ms. Clarke at extension 71. Ms. Clarke will take care of all of my daily work until I'm back in the office this weekend. If you need my personal responses before the end of the week, feel free to send me an email at brianjames@smartcom.vn. I'll reply to you as soon as possible. Thank you.

At the bottom of the transcript section, there are two buttons: "Cấu trúc câu" (Sentence structure) and "Tiếp theo" (Next).

Listening Coach

Học viên cần làm chủ mọi nội dung thông tin của bài nghe bằng cách áp dụng kỹ thuật hỏi đáp tích cực (Intensive Questions and Responses).

The screenshot displays the 'Listening Coach' interface. At the top, there are tabs for 'Warm-ups', 'Vocab', 'Reading', and 'Listening'. Below these, a navigation bar shows 'Introduction', 'Listening Practice 1', 'Inside The Listening 1', 'Deep practice', 'Listening Practice 2', and 'Inside The Listening 2'. The 'Deep practice' tab is active. On the left, a video player shows a man in a red shirt with the question: '1. Where is Mr. James this week?' and four options: (A) On vacation, (B) In his office, (C) At a conference, and (D) Visiting Ms. Clarke. On the right, the question is repeated: '1. This is the voice mail of Brian James at Smartcom Training Center.' followed by a sub-question '1.1. What is it, a voice mail or an answering machine?'. Two options are shown: 'A. It's a voice mail.' with a green checkmark and 'B. It's an answering machine.' with a red X. A 'Tiếp theo' button is at the bottom right.

Warm-ups Vocab Reading **Listening**

Introduction | Listening Practice 1 | Inside The Listening 1 | **Deep practice** | Listening Practice 2 | Inside The Listening 2

1. Where is Mr. James this week?
(A) On vacation
(B) In his office
(C) At a conference
(D) Visiting Ms. Clarke

1. This is the voice mail of Brian James at Smartcom Training Center.
1.1. What is it, a voice mail or an answering machine?

☐ A. It's a voice mail. ✓
☒ B. It's an answering machine. ✗

A. It's a voice mail. ✓

Tiếp theo

Vocabulary and Expression Review 1

Sau phần luyện nghe, chúng ta chuyển sang phần chép chính tả. Ở đây Học viên sử dụng công cụ chép chính tả, nghe rồi viết liên tục theo hướng dẫn để làm chủ từ vựng của toàn bộ bài giảng. Phần này học được 30-60 từ và cụm từ.

Smart Listening Box
Công cụ thông minh giúp Nghe giỏi, Viết đúng và Nói tốt

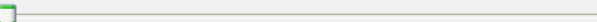
You are listening to: Unit 1

Giới thiệu vắn tắt bài nghe:

Click PLAY để nghe toàn bài :

  0:00  29:03

Click PLAY để nghe từng câu và chép chính tả :  1...  of 86

  0:20 

Gợi ý
Click để ra từ gợi ý, mỗi lần click là 1 chữ cái

Vocabulary and Expression Review 2, 3

Sau khi thực hành các bài tập trong phần bài tập tính điểm, Học viên tiếp tục sử dụng công cụ chép chính tả để thực hành từ vựng và cụm từ. Số lượng từ và cụm từ học từ 2 phần này từ 30-70.

The screenshot displays the SMARTCOM website interface. At the top, the SMARTCOM logo is on the left, and navigation links (Trang chính, Khóa học của tôi, Hồ sơ cá nhân, Số dư tài khoản, Tin nhắn) are on the right. The main content area is titled "Vocabulary & Expression review 3 Listening 1". It features a section for "You are listening to: Dictation" with a play button and a progress bar. Below this, there is a section for "Click PLAY để nghe:" with a play button and a progress bar. A text input field is provided for writing a word, with a "Gợi ý" (Suggestion) button below it. The left sidebar contains a "GOOD AFTERNOON" greeting, a user profile section with a "Thoát ra" (Logout) button, and a "ĐIỀU HƯỚNG" (Navigation) menu with links to various sections like "Nhà của tôi", "Các trang của hệ thống", "Lịch của tôi", and "Khóa học hiện hành".

Phần bài tập tính điểm

Bài tập được thiết kế tương tự như 7 phần thi TOEIC, bao gồm các bài tập Reading và Listening.

SMARTCOM®
Enjoy the very best

Trang chính Khóa học của tôi Hồ sơ cá nhân Số dư tài khoản Tin nhắn

QUIZ NAVIGATION

1 2 3 4 5 6 7 8
9 10
Finish attempt...

Question 1
Not yet answered
Marked out of 1.00
Đặt cờ

We have received a bid from the last ____.

Select one:

☐ (A) contractor
☐ (B) contractive
☐ (C) contraction
☐ (D) contract

Question 2
Not yet answered
Marked out of 1.00
Đặt cờ

On the first day of work, each new ____ must attend one of the mandatory orientation workshops.

Select one:

☐ (A) employment
☐ (B) employee
☐ (C) employees
☐ (D) employ

Question 3
Not yet answered

Applicants must have a valid driver's license and have dependable ____.

QUIZ NAVIGATION

1 2 3 4 5 6 7 8
9 10
Finish attempt...

Question 1
Not yet answered
Marked out of 1.00
Đặt cờ



Select one:

☐ (A)
☐ (B)
☐ (C)
☐ (D)

Phần Bài tập tính điểm

Sau khi hoàn thành bài tập, Học viên phải chú ý **nhấn nút : NỘP BÀI VÀ KẾT THÚC** hệ thống mới lưu lại điểm. Không chọn nút “Tiếp theo”, vì như thế sẽ chuyển hẳn sang phần khác và không được tính điểm.

5 Employee files are kept in the _____ department.
☐ (A) personnel ☐ (B) persons ☐ (C) personal ☐ (D) personable

6 Please handle all delicate equipment with _____.
☐ (A) caring ☐ (B) careful ☐ (C) care ☐ (D) carefully

7 Sometimes our subcontractors cannot meet our _____ because they are too strict.
☐ (A) specifying ☐ (B) specific ☐ (C) specifications ☐ (D) specified

8 When there is a spill, you need to call the _____ staff.
☐ (A) maintaining ☐ (B) maintained ☐ (C) maintainable ☐ (D) maintenance

9 Accelerating the _____ of Internet commerce is a goal of the government.
☐ (A) grow ☐ (B) grows ☐ (C) growing ☐ (D) growth

10 Because of their _____, they were rewarded.
☐ (A) persistence ☐ (B) persistently ☐ (C) persist ☐ (D) persistent

[Nộp bài và kết thúc](#) [Tiếp theo](#)

Summary of attempt

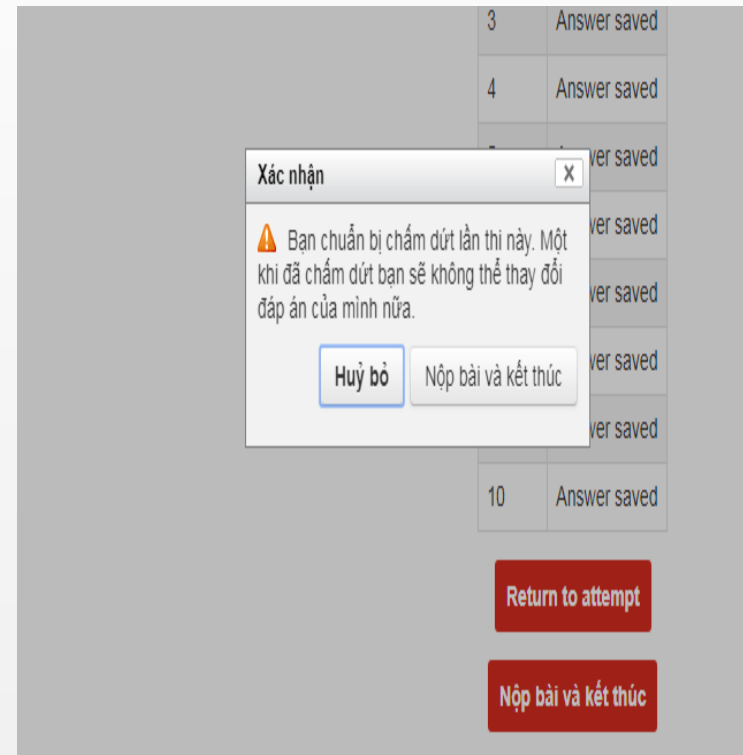
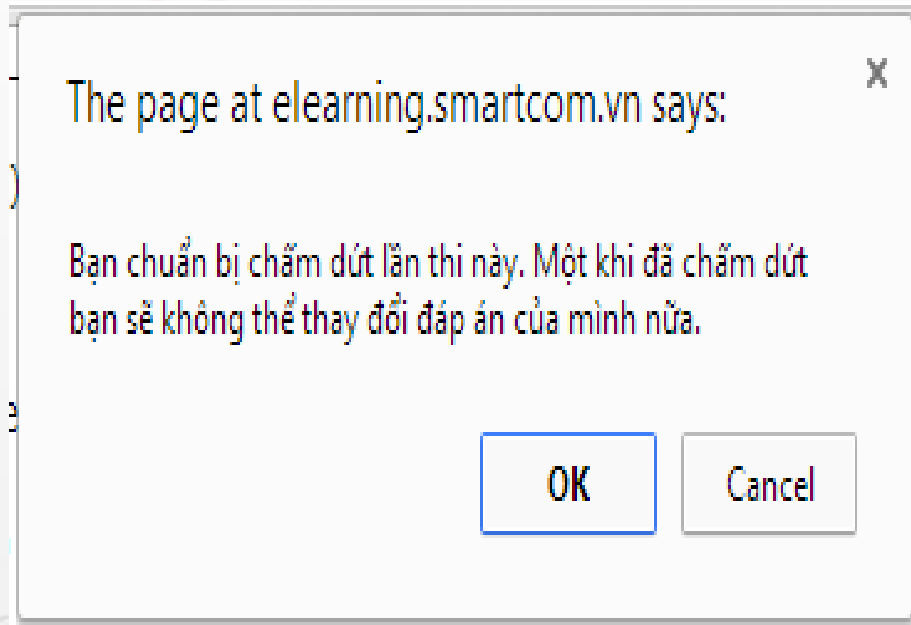
Câu hỏi	Status
1	Answer saved
2	Answer saved
3	Answer saved
4	Answer saved
5	Answer saved
6	Answer saved
7	Answer saved
8	Answer saved
9	Answer saved
10	Answer saved

[Return to attempt](#)

[Nộp bài và kết thúc](#)

Phần Bài tập tính điểm

Sau đó nhấn nút: OK



Phần Bài tập tính điểm

Và sẽ xem được kết quả bài làm.

The screenshot displays a web browser window with the URL `toeic.smartcom.vn/mod/quiz/review.php?attempt=126456`. The page features a green header with navigation links: **TIN TỨC**, **TRUNG TÂM ĐÀO TẠO**, **LỊCH SỰ KIỆN**, **HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG**, **SMARTCOM TV**, **LIÊN HỆ**, and **ĐĂNG XUẤT**. Below the header, the SMARTCOM logo is visible, along with links for **Trang chính**, **Khóa học của tôi**, **Hồ sơ cá nhân**, **Sổ dư tài khoản**, and **Tin nhắn**.

QUIZ NAVIGATION

Buttons for questions 1 through 10 are shown. Question 1 is selected, and a 'Finish review' button is present.

Bắt đầu vào lúc	Thứ hai, 6 Tháng một 2020, 1:00 PM
State	Finished
Kết thúc lúc	Thứ hai, 6 Tháng một 2020, 3:18 PM
Thời gian thực hiện	2 giờ 17 phút
Điểm	5,00 out of a maximum of 10,00 (50%)
Phản hồi	Failed! You should do the exercise again!

Question 1
Correct
Mark 1,00 out of 1,00
Đặt cờ

We have received a bid from the last ____.

Select one:

- ☒ (A) contractor ✓
- ☐ (B) contractive
- ☐ (C) contraction
- ☐ (D) contract

Your answer is correct.

Phương án A đúng. Mạo từ "the" trong tiếng Anh luôn bắt đầu một cụm danh từ. Cụm danh từ đầy đủ bao gồm từ hạn định + tính từ + danh từ. Trong câu này đã có từ hạn định (the) và tính từ (last). Do vậy ở chỗ trống cần điền một danh từ. Danh từ "contractor" mang nghĩa "nhà thầu" là lựa chọn phù hợp với nghĩa của câu. Câu này có nghĩa là: "Chúng tôi đã nhận được hồ sơ thầu từ nhà thầu cuối cùng."

The correct answer is: (A) contractor

Phần Bài tập tính điểm

Kéo xuống dưới để xem phân tích phản hồi đáp án đúng/sai. Chọn “Finish review” để quay lại và chuyển sang bài tập tiếp theo. Không chọn nút “Tiếp theo” vì sẽ sang phần khác.

Question 1

Correct

Mark 1,00 out of 1,00

Đặt cờ

We have received a bid from the last _____.

Select one:

- ☒ (A) contractor ✓
- ☐ (B) contractive
- ☐ (C) contraction
- ☐ (D) contract

Your answer is correct.

Phương án A đúng. Mạo từ "the" trong tiếng Anh luôn bắt đầu một cụm danh từ. Cụm danh từ đầy đủ bao gồm từ hạn định + tính từ + danh từ. Trong câu này đã có từ hạn định (the) và tính từ (last). Do vậy ở chỗ trống cần điền một danh từ. Danh từ "contractor" mang nghĩa "nhà thầu" là lựa chọn phù hợp với nghĩa của câu. Câu này có nghĩa là: "Chúng tôi đã nhận được hồ sơ đấu thầu từ nhà thầu cuối cùng."

The correct answer is: (A) contractor

Question 2

Correct

Mark 1,00 out of 1,00

Đặt cờ

On the first day of work, each new _____ must attend one of the mandatory orientation workshops.

Select one:

- ☐ (A) employment
- ☒ (B) employee ✓
- ☐ (C) employees
- ☐ (D) employ

Phần Bài tập tính điểm

Ấn nút kết thúc kiểm tra điểm, chúng ta có thể thực hiện lại đề thi hoặc quay trở lại mục “Cấu trúc khoá học”, và kéo xuống Unit đang học, kiểm tra điểm ở mục “Listening exercises” và “Reading exercises”.

Cập nhật hồ sơ
Đăng nhập gần nhất
T2, 6 Th01 2020,
12:36 PM
(2 giờ 48 phút)

ĐIỀU HƯỚNG

- Nhà của tôi
 - Trang chủ
 - Các trang của hệ thống
 - Lịch của tôi
- Khóa học hiện hành
 - TOEIC 500
 - Danh sách thành viên
 - Badges
 - General
 - Unit 0: Introduction
 - American Accent Training
 - Unit 1A: In the office
 - Warm-ups & Grammar review Lecture 1
 - Vocabulary Lecture 1
 - Reading Coach Lecture 1
 - Listening Coach Lecture 1

Part 5: Incomplete sentences

Choose the best answer to complete the following sentences.

(Hãy chọn đáp án phù hợp nhất để hoàn thành các câu sau đây.)

Grading method: Lần cao nhất

Summary of your previous attempts

Attempt	State	Điểm / 10,00	Xem lại	Phản hồi
1	FinishedSubmitted Thứ hai, 6 Tháng một 2020, 3:18 PM	5,00	Xem lại	Failed! You should do the exercise again!

Lần cao nhất: 5,00 / 10,00.

Phản hồi chung

Failed! You should do the exercise again!

Thực hiện lại đề thi

PREV NEXT

SMARTCOM
Enjoy the very best

Thông tin liên hệ

CTCP Smartcom Việt Nam

Trụ sở chính: số 34 Hoàng Cầu Mới, Đống Đa, Hà Nội

Hotline chăm sóc khách hàng: **1900 9085**

Email: **hust@smartcom.vn**

Thời gian trực hỗ trợ:

Sáng: 8h-12h.

Chiều: 13h30-17h30.

Tối: 17h30-21h30.

Tất cả các ngày trong tuần, trừ chủ nhật và ngày lễ.

XIN CHÂN THÀNH CẢM ƠN!
KÍNH CHÚC QUÝ HỌC VIÊN THÀNH CÔNG!

